|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÀ TĨNH**BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA VÀ XÂY DỰNG ĐÔ THỊ VĂN MINH** **------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 4 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Đánh giá giữa kỳ thực hiện Đề án Thí điểm**

**xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới**

**A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN THÍ ĐIỂM TỈNH ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021-2025**

**I. Kết quả thực hiện**

***1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo***

Căn cứ Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tỉnh đã đưa mục tiêu này vào văn kiện và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vừa qua; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án *(số 04-NQ/TU ngày 15/7/2021)*; Uỷ ban Nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện chi tiết cho 05 năm, trong đó xác định nội dung, khối lượng công việc, giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng sở, ngành, từng địa phương *(Quyết định số 3004/KH-UBND ngày 25/8/2021)*, kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG; xây dựng đô thị văn minh và Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 *(Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 10/3/2023);* Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025 *(Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 25/8/2022)*. Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình NTM giai đoạn 2021-2025 *(Kế hoạch số 42/KH-BCĐ ngày 21/7/2022)*. HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ tạo nguồn lực xây dựng thành công tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 *(Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 16/12/2021)*; chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới *(Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 16/12/2021)*; Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và Mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Ban hành các Bộ tiêu chí nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022-2025; Quy định định mức sử dụng vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 theo Thông tư số 53/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Cấp huyện cũng đã xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và ban hành chính sách thực hiện.

***2. Kết quả thực hiện:***

*2.1. Về chỉ tiêu* *100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, ít nhất 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và ít nhất 10% số xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu:* Đến nay, toàn tỉnh có 177/181 xã đạt chuẩn *(chiếm 98%),* tăng 6 xã so với thời điểm phê duyệt Đề án, 50/181 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (chiếm 27,6%), tăng 31 xã so với thời điểm phê duyệt Đề án; 7/181 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu *(chiếm 3,87%),* tăng 5 xã so với thời điểm phê duyệt Đề án. Dự kiến đến cuối năm 2023 có 181/181 xã đạt chuẩn NTM *(đạt 100%)*; Kế hoạch năm 2024 có 91 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao *(chiếm 50% tổng số xã)*, 18 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu *(chiếm 10% số xã)*.

*2.2. Về chỉ tiêu "13/13 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, trong đó có ít nhất 03 huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; huyện Nghi Xuân đạt nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch"*

*- Về huyện đạt chuẩn NTM:* Đến nay, toàn tỉnh có9/13 huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới *(tăng 2 huyện so với thời điểm phê duyệt Đề án);* 02 huyện Lộc Hà, Kỳ Anh có 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới. Kế hoạch 2023 xây dựng huyện Lộc Hà và Kỳ Anh đạt chuẩn NTM, thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; Kế hoạch đến năm 2024 có 100% số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

*- Về huyện đạt chuẩn NTM nâng cao:* 3 huyện Can Lộc, Thạch Hà, Đức Thọ đã phê duyệt Đề án và kế hoạch xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đã triển khai thực hiện một số nội dung chính sau:

*(1) Huyện Can Lộc*: Hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch huyện thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và tiếp tục rà soát, điều chỉnh Quy hoạch huyện phù hợp với định hướng, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng các tuyến đường huyện: ĐH32, ĐH33, ĐH34, ĐH35 ĐH38,...; hoàn thiện giai đoạn 2 công trình cấp nước Trà Sơn; nâng cấp, mở rộng nhà máy nước xã Thiên Lộc cấp cho xã Vượng Lộc (GĐ2); nâng cấp đê tả Nghèn đoạn từ K0+00 đến K4+064,17; nâng cấp trung tâm văn hóa huyện và hoàn thiện các hạng mục xây dựng sân vận động huyện; xây mới 18 khối công trình nhà học cao tầng, hành chính quản trị; 4 bếp ăn bán trú; 21 công trình vệ sinh giáo viên; 10 sân bóng đá cỏ nhân tạo;...

*Đánh giá chung: Khối lượng triển khai các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đạt khoảng 50-55% so với yêu cầu*

*(2) Huyện Đức Thọ:* Hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng huyện Đức Thọ đến năm 2035, tầm nhìn 2050; thi công hoàn thành các dự án: Đường Trục xã 04 đoạn qua xã Đức An cũ; làm cổng trang trí đèn Led đoạn Ngã tư Yên Trung đến Khu lưu niệm Trần Phú và 02 nút giao QL8A; khởi công dự án thi công tuyến đường từ thị trấn Đức Thọ đến khu lưu niệm Trần Phú; thực hiện dự án kênh tiêu úng thị trấn Đức Thọ; Cụm Công nghiệp Thái Yên hoàn thành hạng mục chính, đến ngày 30/8/2022 đã có 117 đơn vị đăng ký đầu tư, với diện tích 53.410 m2, tỷ lệ lấp đầy khoảng 6%;...

*Đánh giá chung: Khối lượng triển khai các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đạt khoảng 45-50% so với yêu cầu*

*(3) Huyện Thạch Hà:* Triển khai thi công xây dựng tuyến đường ĐH104 (Thạch Long - Đò Điệm); triển khai thi công nâng cấp 06 trạm bơm; nâng cấp 03 hồ đập; nâng cấp, củng cố tuyến đê Hữu Phủ từ cầu Thạch Đồng đi Cửa Sót và từ cửa Sót đến Núi Nam giới; trùng tu, tôn tạo 07 công trình di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn huyện; hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư công trình nâng cấp lò đốt rác thải Trị Lạc lên công suất 100 tấn/ngày đêm; tiếp tục thực hiện Dự án xây dựng nhà máy cấp nước Khe Xai giai đoạn 1; triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06);...

*Đánh giá chung: Khối lượng triển khai các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao đạt khoảng 50-55% so với yêu cầu*

*- Về huyện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu:* Huyện Nghi Xuân đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 16/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện *“Xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch, giai đoạn 2021 - 2025*” và ban hành Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 25/8/2021 về Kế hoạch triển khai Đề án *“Xây dựng huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch, giai đoạn 2021 - 2025”.* Đề xuất chủ trương lập quy hoạch chung đô thị mới Nghi Xuân; Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng đô thị, các khu di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn; Xây dựng đề án tổ chức Tuyến đường phát triển kinh tế đêm gắn với phố đi bộ tại khu du lịch Xuân Thành; Triển khai xây dựng dự án Quảng trường bãi biển Xuân Thành; Chấp thuận chủ trương xây dựng tuyến đường An - Giang - Tiên - Yên HL12 và Giang - Viên - Lĩnh HL01, phê duyệt chủ trương đầu tư tuyến mương trục tiêu 05; Hoàn thiện Trùng tu, tôn tạo xây dựng Khu di tích quốc gia đặc biệt Đại thi hào Nguyễn Du và quần thể di tích dòng họ Nguyễn - Tiên Điền; Triển khai thực hiện rộng rãi Bộ quy tắc ứng xử văn minh 2 của người dân trên địa bàn huyện Nghi Xuân; Tổ chức Cuộc thi hình ảnh và video clip “Khám phá Nghi Xuân” năm 2022; xây dựng các điểm du lịch cộng đồng: Du lịch thác Tràng Vưng xã Xuân Viên; Đảo nổi Hồng Lam, xã Xuân Giang…

*Đánh giá chung: Khối lượng triển khai các tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đạt khoảng 40% so với yêu cầu*

 *2.3 Về thực hiện tiêu chí cấp tỉnh*:UBND tỉnh đã tổ chức các cuộc làm việc với các bộ: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối NTM Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo và đến nay Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Kế hoạch thực hiện. Các sở ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao đã chủ động tham mưu UBND tỉnh các giải pháp triển khai thực hiện; Theo đánh giá của các sở, ngành theo 10 tiêu chí và 42 chỉ tiêu tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, có 02 tiêu chí cơ bản đạt *(Quy hoạch và An ninh trật tự xã hội)*; 03 tiêu chí có khả năng hoàn thành *(Dịch vụ hành chính công; Giáo dục và Y tế; Chỉ đạo, điều phối thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới)*; 05 tiêu chí khó có khả năng hoàn thành nếu không có sự nỗ lực phấn đấu và nguồn lực hỗ trợ (*Cơ sở hạ tầng kết nối và tích ứng với biến đổi khí hậu; Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững; Văn hóa; Môi trường và cảnh quan nông thôn và Việc làm - Thu nhập - Hộ nghèo)*, cụ thể như sau:

 *2.3.1 Tiêu chí Quy hoạch:*

 *a) Yêu cầu: Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, được công bố công khai, thực hiện và quản lý quy hoạch đúng quy định*

 *b) Kết quả đã triển khai*

 Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022

 *Đánh giá chung: Cơ bản đạt.*

 *2.3.2 Tiêu chí Cơ sở hạ tầng kết nối và thích ứng với biến đổi khí hậu*

 *2.3.2.1 Về giao thông*:

 *a) Yêu cầu:*

 - Tỷ lệ đường tỉnh đạt tối thiểu cấp IV, theo quy hoạch đạt chuẩn, có hệ thống rãnh thoát nước, điện chiếu sáng khi đi qua khu dân cư; được trồng cây bóng mát dọc bên đường đạt tỷ lệ 100%

 - Đường tỉnh đảm bảo thuận tiện, kết nối tới các đơn vị cấp huyện và kết nối đô thị, vùng kinh tế với khu vực nông thôn; kết nối giữa vùng sản xuất hàng hóa với chế biến, thị trường đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

 *b) Kết quả đã triển khai*

Nhiều công trình giao thông đã và đang được triển khai thi công theo kế hoạch:

 - *Đối với các tuyến đường tỉnh và tương đương tỉnh cơ bản đã triển khai thực hiện:* Hoàn thành Dự án Đường tỉnh ĐT.547 *(tuyến đường ven biển)*, chỉ còn đoạn Km108+530 - Km108+930 dài 400m đang vướng giải phóng mặt bằng; Đường tỉnh ĐT.548: khôi phục, cải tạo đường tỉnh ĐT.548 đoạn Km11+970 ÷ Km20+370, huyện Can Lộc; Đường tỉnh ĐT.551: Cải tạo mở rộng mặt đường, gia cố lề ĐT.551 đoạn Km35+140 - Km36+850, Km41+400 - Km42+150; sửa chữa, cải thiện mặt đường ĐT.552 đoạn Km11+300 - Km15+300); đang triển khai nâng cấp ĐT.546 đoạn Km0+00 - Km8+400; hoàn thành nâng cấp, sửa chữa ĐT.546 đoạn đoạn Km13+200 ÷ Km16+570.

 - *Đối với 04 tuyến đường kết nối các trục chính và kết nối vùng:* Hoàn thành phần đường dự án Nâng cấp, cải tạo mặt đường, chỉnh trang hạ tầng kỹ thuật đường Quang Trung *(ĐT.549 cũ nối dài)* đoạn từ giao đường Nguyễn Huy Lung đến cầu Hộ Độ dài 4,42 km và bổ sung 01 đơn nguyên cầu Hộ Độ; chuẩn bị hoàn thành dự án Đường đi Khu du lịch biển Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh; đang triển khai thi công Đường Hàm Nghi kéo dài 3,3km và tuyến đường nối Quốc lộ 1 tại ngã ba Thạch Long đi đường tỉnh ĐT.549 dài 6,5 km.

 *Đánh giá chung: Chỉ tiêu giao thông đến nay đạt khoảng 80%; kế hoạch phấn đấu đến năm 2024 hoàn thành.*

 *2.3.2.2 Về Thủy lợi*

 *a) Yêu cầu*

 - Hệ thống thủy lợi do tỉnh quản lý đồng bộ với hệ thống thủy lợi của các đơn vị cấp huyện theo quy hoạch, đảm bảo an toàn, mỹ quan và thích ứng với biến đổi khí hậu

 - Hệ thống hồ chứa đảm bảo an toàn; hệ thống thoát lũ đảm bảo đồng bộ

 - Tỷ lệ diện tích cây trồng cạn chủ lực của tỉnh áp dụng biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

 *b) Kết quả đã triển khai*

 *- Triển khai thực hiện Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang giai đoạn 2: Xây dựng Kênh Cầu Động và Kênh Hương Sơn*: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, trong đó đã có kế hoạch bố trí vốn thực hiện kênh Hương Sơn và kênh Cầu Động thuộc Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang (giai đoạn 2). Hiện nay, Ban QLDA ĐTXD công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh đang triển khai thực hiện các bước tiếp theo *(khối lượng ước đạt 10%)*.

 *- Lắp đặt hệ thống giám sát các hồ chứa lớn:* Hiện nay, UBND tỉnh giao Chi cục Thủy lợi thực hiện dự án “Lắp đặt hệ thống quan trắc, giám sát vận hành, dự báo lũ và hỗ trợ điều hành cụm hồ chứa Kẻ Gỗ và Bộc Nguyên”, UBND tỉnh đã phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật tại Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 15/7/2022, sau khi dự án hoàn thành sẽ đánh giá hiệu quả và tiếp tục triển khai đối với các hồ chứa lớn khác trên địa bàn tỉnh *(khối lượng ước đạt 10%)*.

 *- Kiên cố hóa kênh chính và kênh mương nội đồng*: Hàng năm UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiên cố hóa kênh mương nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng; từ năm 2021 đến nay đã kiên cố hóa được 90,25 km kênh mương nội đồng; ngoài ra thực hiện được 38,5km kênh mương từ các chương trình dự án khác.

 *- Về nâng cấp, sửa chữa hồ chứa do địa phương quản lý đảm bảo an toàn:* Đã thực hiện nâng cấp, sửa chữa hoàn thành các hồ chứa: Bảy Sào, Khe Vôi, Trại Lưu, Khe Chọ; đã thực hiện đấu thầu, chuẩn bị triển khai thi công hồ chứa Khe Xai; đã thẩm định hồ sơ báo cáo KTKT đối với hồ chứa Hà Thông. Các hồ chứa còn lại gồm: Khe Sung, Hồ Chà Rương, Hồ Khe Mui, Hồ Khe Sông, Hồ Khe Du, Hồ Khe Vạng, Đập Rú Nón, Hồ Khe Đập, Hồ Khe Oi, Hồ Đập Am, Hồ Kim Thành, Hồ Liên Hoàn chưa được nâng cấp, sửa chữa.

 *- Về nạo vét, kiên cố các trục tiêu chính*: Có 2 tuyến kênh đã được đưa vào thực hiện (Tuyến kênh Nhà Lê từ cống Trung Lương đến cống Đồng Huề (*TX Hồng Lĩnh, huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc) đã được đưa vào dự án “Hệ thống tiêu úng các xã trọng điểm sản xuất nông nghiệp huyện Đức Thọ, huyện Can Lộc và Thị xã Hồng Lĩnh” thực hiện giai đoạn 2022-2025. Tuyến trục tiêu kênh Nhà Lê (huyện Kỳ Anh) đã được đưa vào dự án “Hệ thống tiêu thoát lũ, chống ngập úng khu vực trung tâm hành chính huyện Kỳ Anh và vùng phụ cận” thực hiện giai đoạn 2022-2025*); 4 tuyến trục tiêu còn lại chưa được đầu tư nạo vét, tu bổ (*Trục tiêu Rào Trẻn, sông Cầu Sông - Cầu Già, Hói Trộ (huyện Thạch Hà); Trục tiêu Đức Lạng (huyện Đức Thọ); Rào Mỹ Dương (huyện Nghi Xuân); Hệ thống tiêu thoát Sông Nhe (huyện Can Lộc); Trục tiêu sông Quèn - Kênh Xô Viết (huyện Cẩm Xuyên); Trục tiêu Đồng Nhà Ngâm (huyện Vũ Quang))*.

 *- Thực hiện dự án Thoát lũ hạ du Kẻ Gỗ*: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Tăng cường khả năng thoát lũ hạ du hồ Kẻ Gỗ, tỉnh Hà Tĩnh tại Quyết định số 3592/QĐ-BNN-KH ngày 20/8/2021 với tổng mức đầu tư 950 tỷ đồng. Bộ đã giao Ban Quản lý đầu tư và xây dựng thủy lợi 4 lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, hiện nay Ban đang thực hiện các bước triển khai dự án theo quy định *(khối lượng ước đạt 10%).*

 *- Nâng cấp, làm mới một số tuyến đê*: 02 tuyến đê Cầu Đông 1 - Cầu Đông 2 và Cầu Nủi - Cầu Phụ Lão đã được đưa các hạng mục thực hiện của dự án “Tăng cường khả năng thoát lũ hạ du hồ Kẻ Gỗ”, hiện nay dự án đang thực hiện bước báo cáo nghiên cứu khả thi, dự kiến sẽ triển khai hoàn thành các tuyến đê này trước năm 2025; các tuyến đê Đồng Môn (TP Hà Tĩnh); Hữu Phủ, Hữu Nghèn, (huyện Thạch Hà) đã và đang được triển khai nâng cấp các đoạn đê xung yếu; Tuyến đê Khang Ninh, Hoàng Đình (TX Kỳ Anh) chưa được triển khai nâng cấp.

 *- Về diện tích cây trồng cạn chủ lực của tỉnh áp dụng biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:* Toàn tỉnh hiện có 5.500 ha diện tích trồng tập trung cây trồng cạn chủ lực (cam, bưởi ≥0,5ha, chè ≥ 01ha); đến nay đã có 1.097,1 ha cây trồng cạn tập trung được lắp đặt hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, đạt tỷ lệ 20% (1.097,1ha/5.500ha), trong đó có 882,8ha cam, chanh, bưởi, 172.7ha chè, 41,6ha cây rau củ quả.

 *Đánh giá chung: Chỉ tiêu Thủy lợi đạt khoảng 20% so với yêu cầu, Kế hoạch phấn đấu đến năm 2025 hoàn thành*

 *2.3.3 Tiêu chí phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững*

*a) Yêu cầu*

- Tỷ lệ diện tích sản phẩm chủ lực của tỉnh được tổ chức sản xuất tập trung, đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ, được cấp và được quản lý mã số vùng trồng chung trên toàn tỉnh bằng công nghệ hiện đại ≥50%

- Các sản phẩm chủ lực của tỉnh áp dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến, thích ứng với biển đổi khí hậu (Vietgap, hữu cơ, chăn nuôi an toàn sinh học, nuôi trồng thủy sản bền vững…) ≥ 50%

- Ít nhất 80% HTX hoạt động hiệu quả, trong đó 40% được xếp loại khá trở lên, hoạt động đa dịch vụ trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, ít nhất 30% có ứng dụng công nghệ tiên tiến trong quản lý

- Tỷ lệ giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản được sản xuất theo mô hình liên kết chuỗi giá trị ≥ 35%

- Tỷ lệ sản lượng sản phẩm chủ lực cấp tỉnh được sơ chế, chế biến, đóng gói trên địa bàn tỉnh ≥ 30%

- Có ít nhất 3 sản phẩm chủ lực có nhà máy/doanh nghiệp tổ chức chế biến sâu sản phẩm với tỷ lệ ít nhất 50% sản lượng được chế biến

- Có ít nhất 300 sản phẩm, dịch vụ được chứng nhận đạt chuẩn OCOP 3 sao trở lên, trong đó ít nhất 20% đạt chuẩn 4 sao và 5% đạt chuẩn 5 sao

- Có Trung tâm sản phẩm OCOP và sản phẩm nông sản của tỉnh, có kết nối liên tỉnh; có hệ thống bán hàng điện tử hiện đại, quy mô liên tỉnh

 - Tỷ lệ lấp đầy ở các khu, cụm công nghiệp khu vực nông thôn đạt tối thiểu 70%

- Có ít nhất 3 mô hình du lịch (du lịch văn hóa, du lịch trải nghiệm (sản xuất nông nghiệp, làng nghề) và du lịch nông thôn mới) hoạt đông hiệu quả, trong đó có mô hình kết nối với tuyến du lịch liên huyện hoạt động hiệu quả

- Mỗi đơn vị cấp huyện có ít nhất 01 mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ số

*b) Kết quả đã triển khai*

*- Về xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ vùng sản xuất tập trung sản phẩm chủ lực của tỉnh*

+ Lĩnh vực Trồng trọt: Tập trung cao thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tập trung, tích tụ ruộng đất găn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo để hình thành các vùng sản xuất tập trung và đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ. Đến nay, tổng diện tích phá bờ thửa nhỏ thành ô thửa lớn, dồn điền đổi thửa, cho thuê quyền sửa dụng đất đạt trên 9.571 ha.

+ Lĩnh vực Chăn nuôi: Đã làm việc với Cục Chăn nuôi về triển khai thực hiện các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực ngành, theo đó đối với lĩnh vực này sẽ không đề xuất thực hiện Dự án trọng điểm ưu tiên mà sẽ tiếp tục thực hiện các nội dung để đạt tiêu chí ngành phù hợp với quy định của Luật Chăn nuôi, thú y và Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2025-2030, định hướng 2045 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

+ Lĩnh vực Thủy sản: Đã phối hợp với các địa phương khảo sát thực tế, xây dựng nội dung, kế hoạch, và lộ trình thực hiện 06 dự án trọng điểm ưu tiên về đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ vùng nuôi tôm tập trung gắn với quản lý mã số vùng giai đoạn 2021 - 2025 tại các huyện: Kỳ Anh, Nghi Xuân, Lộc Hà, Thạch Hà, Cẩm Xuyên và Thị xã Kỳ Anh (đã xin ý kiến của Tổng cục Thủy sản, nhưng đến chưa có ý kiến trả lời).

+ Lĩnh vực Lâm nghiệp: Đối với nội dung đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ vùng sản xuất tập trung thuộc lĩnh vực Lâm nghiệp sẽ không đề xuất thực hiện Dự án trọng điểm ưu tiên. Vì, hiện nay các huyện có lợi thế về rừng đang rà soát để đề xuất thực hiện theo chính sách tại Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

*- Về cấp mã số vùng trồng xuất khẩu*: Đã tiến hành hành kiểm tra, đánh giá và đã được Cục Bảo vệ thực vật cấp mã số vùng trồng sản xuất bưởi Phúc Trạch cho Tổ hợp tác sản xuất bưởi Phúc Trạch Anh Quân *(xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê)* phục vụ xuất khẩu các nước Châu Âu và Nga với mã số PD.33.01.01.001.EU và mã số PD.33.01.01.001.RUSS.

*- Về cấp mã vùng trồng trong nước*: Sở Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Văn bản số 2095/SNN-TTBVTV ngày 7/10/2022 về việc thực hiện cấp, quản lý mã số vùng trồng lĩnh vực trồng trọt theo quy định tại Quyết định số 3156/QĐ-BNN-TT ngày 19/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

*- Về đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất, chất lượng sản phẩm:* Đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên các kênh thương mại điện tử; thí điểm xây dựng, thử nghiệm hệ thống phần mềm chuyển đổi số trên cây ăn quả *(cam, bưởi Phúc Trạch)*, gắn với tổ chức các hội nghị trực tuyến kết nối tiêu thụ, quảng bá thương hiệu. Hỗ trợ các cơ sở thuộc phạm vi quản lý áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến đến nay có 442 cơ sở có Giấy chứng nhận VietGAP, VietGAHP, GMP, HACCP, ISO…còn hiệu lực[[1]](#footnote-1) và 25 chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn có xác nhận với các sản phẩm: Bưởi Phúc Trạch, cam chanh, rau củ quả, thịt lợn, thủy sản, gạo. Hỗ trợ các cơ sở xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, bước đầu hiện có trên 245 cơ sở chế biến đã áp dụng truy xuất nguồn gốc cho 365 sản phẩm.

*- Về Hợp tác xã nông nghiệp*: Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố, thị xã tăng cường quản lý đối với công tác thành lập mới HTX nông nghiệp; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025. Hàng năm, đã tổ chức rà soát, đánh giá xếp loại HTX nông nghiệp theo Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp. Kết quả hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 590 HTX trong lĩnh vực nông nghiệp; trong đó 486 HTX tham gia đánh giá xếp loại (chiếm 82,4%), còn 104 HTX không đủ thời gian xếp loại (chiếm 17,6%). Kết quả xếp loại của 486 HTX nông nghiệp theo Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Có 433 HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả (chiếm 73,3%); có 248 HTX nông nghiệp hoạt động khá, tốt ( chiếm 42%).

*- Về Chế biến Nông lâm thủy sản:* Sở Nông nghiệp và PTNT đã làm việc và thống nhất với Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản một số nội dung liên quan đến các tiêu chí phụ trách, cụ thể:

+ Lựa chọn 03 sản phẩm chủ lực có nhà máy/doanh nghiệp tổ chức chế biến sâu sản phẩm với tỷ lệ ít nhất 50% sản lượng được chế biến là: chè, hải sản và gỗ nguyên liệu rừng trồng.

+ Lựa chọn hỗ trợ 02 sản phẩm chủ lực cấp tỉnh được sơ chế, chế biến, đóng gói trên địa bàn tỉnh ≥ 30% là: gạo và thủy sản.

*- Về thu hút, tăng tỷ lệ lấp đầy tại cụm công nghiệp*: Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ hạ tầng và hỗ trợ cơ sở sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2020 của HĐND tỉnh; một số nhà đầu tư đã nghiên cứu, lập dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp trên địa bàn như dự án viên nén gỗ tại CCN Gia Phố, dự án may mặc, sản xuất mì sợi, bao bì… tại CCN Phù Việt, các dự án tại CCN Thái Yên, Thạch Kim. Đến nay, tỷ lệ lấp đầy các cụm công nghiệp có dự án thứ cấp đầu tư, sản xuất kinh doanh đạt 56,05%.

*- Về xây dựng Trung tâm OCOP tỉnh Hà Tĩnh:* Sở Công Thương đã có văn bản số 1150/SCT-QLTM ngày 26/7/2022 trong đó đề nghị Bộ Công Thương hỗ trợ và hướng dẫn các nội dung thuộc lĩnh vực xây dựng thí điểm tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; hiện nay, Bộ Công Thương đang nghiên cứu để ban hành các quy định về điểm bán hàng, Trung tâm OCOP giai đoạn 2021-2025.Sở Công Thương đã chủ động khảo sát, làm việc với một số doanh nghiệp đối với nội dung xây dựng Trung tâm OCOP tỉnh Hà Tĩnh; sau khi thống nhất tiêu chí, tiêu chuẩn đối với Trung tâm sản phẩm OCOP, sẽ phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp lựa chọn địa điểm, triển khai xây dựng Trung tâm OCOP; đồng thời khâu nối với Bộ Công Thương và Sở Công Thương các tỉnh để kết nối, hỗ trợ xúc tiến thương mại, quảng bá Trung tâm OCOP tỉnh Hà Tĩnh.

*- Về phát triển sản phẩm OCOP:* Từ năm 2021 đến nay đã phát triển và công nhận thêm 95 sản phẩm đạt chuẩn OCOP, lũy kế đến nay có 249/300 sản phẩm, dịch vụ đạt chuẩn OCOP (đạt 83%), trong đó có 14 sản phẩm OCOP 4 sao (đạt 5,6%). Dự kiến đến năm 2025 có 300 sản phẩm đạt chuẩn OCOP, trong đó 60 sản phẩm đạt chuẩn 4 sao và 15 sản phẩm đạt chuẩn 5 sao.

 *\* Đánh giá chung: Tiêu chí phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững đạt khoảng 40% so với yêu cầu, kế hoạch phấn đấu đến năm 2025 hoàn thành.*

 *2.3.4 Giáo dục và Y tế*

*a) Yêu cầu*

 *- Tỷ lệ trường THPT đạt chuẩn quốc gia tối thiểu mức độ 1: ≥80%; Trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh đạt tiêu chuẩn kiểm định tối thiểu cấp độ 1.*

 *- Kết quả thi tốt nghiệp THPT của tỉnh nằm trong số 15 tỉnh/thành phố có kết quả cao nhất cả nước.*

 *- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đạt chuẩn quốc gia*

 *b) Kết quả đã triển khai*

- Các trường THPT tiếp tục được nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị cho các trường học như công trình vệ sinh, máy tính, Smart tivi ...( Tập đoàn SunGroup hỗ trợ nâng cấp, xây mới công trình vệ sinh cho học sinh 24 trường THPT hàng chục tỷ đồng, Tập đoàn VInGruop hỗ trợ 3 phòng máy tính, các tổ chức, cá nhân hỗ trợ hàng trăm máy tính, smart tivi,.); triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng đại trà nhất là chất lượng thi tốt nghiệp THPT. Kết quả đến tháng 09/2022, toàn tỉnh có 26/38 trường THPT đạt, chiếm tỷ lệ 68,42%; Hà Tĩnh xếp thứ 9 so với toàn quốc về kết quả thi tốt nghiệp THPT.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Hà Tĩnh: Được đầu tư xây mới và đưa vào sử dụng từ năm 2017; được trang bị về cơ sở vật chất và nhân lực đảm bảo đủ năng lực chẩn đoán, xác định nhanh, chính xác nhiều bệnh, dịch nguy hiểm như cúm A, sốt xuất huyết và các bệnh mới nổi như: H7N9, MERS-CoV, Ebola, Zika, SARS-CoV-2…Thời gian qua, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã thực hiện tốt công tác chuyên môn trong phòng chống dịch, chỉ đạo các đơn vị kịp thời ngăn chặn, phát hiện, cách ly, khoanh vùng, dập dịch ngay từ khi dịch mới xuất hiện nên những năm qua trên địa bàn không có dịch bệnh lớn nào xẩy ra, những ổ dịch nhỏ xuất hiện rải rác (sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi…) được phát hiện và dập tắt kịp thời, không để lây lan diện rộng, không có tử vong do dịch.

 *Đánh giá chung: Đạt khoảng 80% so với yêu cầu; kế hoạch phấn đấu đến năm 2024 hoàn thành*

 *2.3.5 Tiêu chí Văn hóa*

 *a) Yêu cầu:*

- Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh đạt chuẩn; ở tỉnh có các hoạt động văn hóa - thể thao phù hợp kết nối với các đơn vị cấp huyện hiệu quả

 - Tỷ lệ di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia, cấp tỉnh được bảo tồn, trùng tu và phát huy giá trị

 - Có ít nhất 01 mô hình/huyện tổ chức du lịch nông thôn gắn với phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa

 *b) Kết quả đã triển khai*

- Chỉ tiêu Trung tâm Văn hóa, Thể thao tỉnh đạt chuẩn; ở tỉnh có các hoạt động văn hóa - thể thao phù hợp kết nối với các đơn vị cấp huyện hiệu quả: Hiện nay, Trung tâm Văn hóa Điện ảnh và Trung tâm Thể dục thể thao triển khai nhiều chương trình, nội dung hoạt động kết nối với các địa phương đem lại hiệu quả. Chưa có kinh phí để nâng cấp Trung tâm văn hóa tỉnh, Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh, Trung tâm văn hóa thanh thiếu nhi tỉnh; Bảo tàng, Nhà hát nghệ thuật truyền thống, Trung tâm văn hóa thanh thiếu nhi tỉnh.

 - Chỉ tiêu 100% di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia, cấp tỉnh được bảo tồn, trùng tu và phát huy giá trị: Hiện nay, toàn tỉnh có 02 di tích cấp Quốc gia đặc biệt; 86 di tích cấp Quốc gia và 535 di tích cấp tỉnh đang được quan tâm bảo vệ và phát huy giá trị, một số di tích có dấu hiệu xuống cấp đang đề xuất cấp thẩm quyền đánh giá để tôn tạo, trùng tu theo quy định của Luật Di sản.

 - Chỉ tiêu Có ít nhất 01 mô hình/huyện tổ chức du lịch nông thôn gắn với phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã mời Viện kinh tế và du lịch nông nghiệp và phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức khảo sát các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tại các huyện Hương Sơn, Can Lộc, Cẩm Xuyên, Nghi Xuân, Hương Khê, Vũ Quang, Kỳ Anh, thị xã Kỳ Anh, thị xã Hồng Lĩnh và thành phố Hà Tĩnh. 13/13 đơn vị cấp huyện được đánh giá và xác định xây dựng mô hình du lịch gắn với phát huy giá trị văn hóa.

 *Đánh giá chung về chỉ tiêu Văn hóa: Đạt khoảng 30% so với yêu cầu; kế hoạch phấn đấu đến năm 2025 hoàn thành nếu có các giải pháp khả thi về vốn*

 *2.3.6. Việc làm -Thu nhập - Hộ nghèo*

 *a) Yêu cầu*

 - Tỷ lệ lao động nông nghiệp ≤ 30%

 - Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2025 đạt tối thiểu 60 triệu đồng

 - Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều khu vực nông thôn (không bao gồm hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội) thấp hơn bình quân chung của vùng Bắc Trung Bộ

 *b) Kết quả đã triển khai*

 *- Về tỷ lệ lao động nông nghiệp*: Đến nay, tỷ lệ lao động lao động làm việc trong ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh chiếm 31,8%.

 - *Thu nhập của người dân nông thôn*: Năm 2022 dự ước đạt khoảng 39,56 triệu đồng/người/năm, nếu không có các giải pháp đột phá thì để đạt chỉ tiêu thu nhập 60 triệu đồng/người/năm vào năm 2025 sẽ rất khó khăn.

 *- Về tỷ lệ hộ nghèo đa chiều:* Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo (*Kế hoạch số 45/KH-TU ngày 24/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030; Nghị quyết số 72/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 về việc quy định một số chính sách về giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 05/01/2021 về việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và An sinh xã hội bền vững năm 2021; Kế hoạch số 301/KH-UBND ngày 19/8/2021 về tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 – 2025*). Đến nay, tỷ lệ nghèo đa chiều tỉnh Hà Tĩnh (gồm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo): 7,8%; trong đó: Tỷ lệ hộ nghèo: 3,79%; tỷ lệ hộ cận nghèo: 4,01%.

 *2.3.7 Môi trường và cảnh quan nông thôn*

 *a) Yêu cầu*

 - Có hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn quy mô cấp tỉnh, đảm bảo xử lý tối thiểu 95% chất thải rắn phát sinh trên địa bàn;

 - Tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn thực hiện phân loại rác tại nguồn ≥ 80%;

 - Tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn được sử dụng nước sạch từ các nguồn theo quy chuẩn đạt tối thiểu 55%, trong đó từ công trình cấp nước tập trung tối thiểu 50%;

 - Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả ≥ 35%;

 - Tỷ lệ thôn đạt chuẩn Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu ≥ 70%;

 - Có mô hình Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu thông minh.

 *b) Kết quả đã triển khai*

 *- Về hệ thống thu gom và xử lý chất thải rắn quy mô cấp tỉnh, đảm bảo xử lý tối thiểu 95% chất thải rắn phát sinh trên địa bàn*: Theo Dự thảo Đề án thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo thì phương án xử lý rác là “trước mắt thống nhất cho các địa phương chủ động phương án đầu tư đảm bảo việc xử lý rác thải sinh trên địa bàn từ nay đến năm 2032.

 Phương án này có sự thay đổi so với Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 và Thông báo kết luận số 1268-TB/TU ngày 21/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ tỉnh ủy và được Ban Thường vụ tỉnh uỷ thống nhất điều chỉnh tiến độ xây dựng Nhà máy xử lý rác tập trung phía Bắc từ năm 2023 sang năm 2032; tham mưu UBND tỉnh trình văn bản số 5529/UBND-NL ngày 30/9/2022 xin ý kiến Bộ TNMT về điều chỉnh tiến độ xây dựng Nhà máy xử lý rác tập trung phía Bắc *(tại Văn bản số 3485/STNMT-MT ngày 27/9/2022)*. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có ý kiến tại Văn bản số 7349/BTNTM-TCMT ngày 05/11/2022 đồng ý về nguyên tắc và đề nghị UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 4859/STNMT-MT ngày 23/12/2022 báo cáo UBND tỉnh và đề xuất các bước tiếp theo để trình phê duyệt Đề án rác và đã được UBND tỉnh chấp thuận tại văn bản số 433/UBND-NL ngày 06/02/2023 và chỉ đạo xem xét việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh Nhà máy xử lý chất thải tại xã Hồng Lộc, huyện Lộc Hà để cập nhật, hoàn thiện Đề án rác và tham mưu trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

 - Về xử lý chất thải rắn phát sinh trên địa bàn: Năm 2022, lượng rác thu gom, xử lý đúng quy định, đảm bảo đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn là 624,1 tấn/ngày (tương đương với 227.789,2 tấn/năm), đạt tỷ lệ 86,9% (tăng so với kết quả năm 2021, lượng rác được xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường 223.567 tấn/năm, đạt 86,5%).

 *- Tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn được sử dụng nước sạch từ các nguồn theo quy chuẩn đạt tối thiểu 55%, trong đó từ công trình cấp nước tập trung tối thiểu 50%:* UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (số 198/KH-UBND ngày 9/6/2022); HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết phân bổ kế hoạch vốn đầu tư các công trình nước sạch tập trung từ nguồn vốn Chương trình NTM giai đoạn 2022-2025, vơi tổng kinh phí 350 tỷ đồng; đẩy nhanh tiến độ thi công Công trình Mở rộng mạng lưới công trình cấp nước Bắc Cẩm Xuyên cấp cho xã Cẩm Quan và Công trình Đầu tư xây dựng thay thế nguồn nước thô cho Nhà máy nước Bắc Thạch Hà. Thực hiện quản lý, vận hành tốt 07 công trình cấp nước tập trung đảm bảo cấp nước thường xuyên cho 24.350 hộ gia đình, với sản lượng nước tiêu thụ 9 tháng đầu năm ước đạt trên 1,5 triệu m3. Hiện tỷ lệ người dân nông thôn sử dụng nước đạt Quy chuẩn quốc gia đạt 55,3%, trong đó sử dụng nước từ các công trình nước tập trung đạt 21,7%.

UBND tỉnh đã có Văn bản số 3991/UBND-NL5 ngày 24/6/2021 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc bố trí vốn các dự án cấp bách thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh nông thôn mới, trong đó đề xuất xây dựng mới và nâng cấp mở rộng 19 công trình cấp nước tập trung giai đoạn 2021-2025.

 *- Về Tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn thực hiện phân loại rác tại nguồn ≥ 80%:* Năm 2022, giảm khoảng 200 tấn/ngày (đạt 27,9%); Một số địa phương như huyện Cẩm Xuyên, Kỳ Anh, Can Lộc, Đức Thọ giảm 30-40% so với lượng rác phát sinh. Thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở ngành liên quan và địa phương triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ mô hình, thiết bị phân loại rác tại các địa phương theo Nghị số 78/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 quy định một số nội dung, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết số 97/2022/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 một số chính sách hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường giai đoạn 2023-2025 để đẩy mạnh việc phân loại và xử lý rác thải hữu cơ tại nguồn (quy mô hộ gia đình, quy mô tập trung) bằng chế phẩm sinh học sản xuất phân hữu cơ vi sinh, góp phần giảm lượng rác vận chuyển đi xử lý và đạt yêu cầu tiêu chí tỉnh NTM theo quy định.

 *- Về 35% số hộ gia đình có biện pháp thu gom và xử lý nước thải phù hợp, hiệu quả:* Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 07 mô hình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung (tại các địa phương như: tại xã Kỳ Châu, huyện Kỳ Anh (150 hộ); thôn Liên Thành (8 hộ), thôn Tân Định (80 hộ) xã Cẩm Nhượng; Mô hình xử lý nước thải thôn Đông Hạ, xã Cẩm Vịnh, huyện Cẩm Xuyên (quy mô 50 hộ); Mô hình xử lý nước thải thôn Kim Sơn, xã Lưu Vĩnh Sơn, huyện Thạch Hà (quy mô 50 hộ); Mô hình xử lý nước thải xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc (quy mô 150 hộ); Mô hình xử lý nước thải tại xã Thanh Bình Thịnh (huyện Đức Thọ) quy mô 150 hộ. Đối với quy mô hộ gia đình, 13/13 huyện, thị xã, thành phố đã triển khai với 2 hình thức (bể composite và bể lắng lọc bằng bê tông 3 ngăn hoặc thùng Composite) với 28.500 hộ/306.501 hộ dân cư nông thôn toàn tỉnh đã xây dựng mô hình thu gom, xử lý nước thải (bao gồm số hộ thuộc mô hình tập trung) đạt 9,3%.

 *- Về củng cố, đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường các khu sản xuất tập trung:* Đến nay có 03/04 KCN đang hoạt động đã hoàn thành xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung; có 23 CCN đã được quy hoạch chi tiết với diện tích 614,101 ha, trong đó có 20 CCN đã hoạt động *(trong số 20 CCN này có 09 CCN đã được đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung, có 5/9 CCN có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường)*. Đối với các cơ sở sản xuất nằm ngoài KCN, CCN hoặc trong các KCN, CCN chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung thì phải đầu tư hệ thống xử lý nước thải để xử lý đạt QCVN trước khi thải ra nguồn tiếp nhận và thực hiện báo cáo quan trắc môi trường định kỳ theo quy định. Qua theo dõi, giám sát chất lượng nước thải của các cơ sở sản xuất công nghiệp thời gian qua cho thấy hầu hết đều đạt QCVN.

 *- Tỷ lệ thôn đạt chuẩn Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu ≥ 70%:* Từ 2021 đến nay có thêm 397 thôn đạt chuẩn Khu dân cư NTM kiểu mẫu, lũy kế đến nay toàn tỉnh có 1.100/1.626 thôn đạt chuẩn Khu dân cư NTM kiểu mẫu (đạt 67,65%). Dự kiến đến năm 2024 Hà Tĩnh có 70% số thôn đạt chuẩn Khu dân cư NTM kiểu mẫu.

 *- Có mô hình Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu thông minh:* Các huyện, thành phố đã triển khai 8 mô hình Khu dân cư NTM kiểu mẫu thông minh tại các thôn: Đông Trà - xã Hương Trà, Tam Đồng - xã Cẩm Vịnh, Nam Bắc Thành - xã Cẩm Thành, Hà Thanh - xã Tượng Sơn, Thanh Bình - xã Đức Lĩnh, thôn 9 - xã Sơn Trường, Thôn Đông Trung- xã Cẩm Bình, thôn Khang Thịnh - xã Xuân Viên. Phần mềm Khu dân cư NTM kiểu mẫu thông minh tạo ra kết nối giữa các hộ gia đình trong thôn với nhau, mỗi hộ gia đình sẽ được gắn một mã QR code định vị vị trí của hộ gia đình, có các thông tin cơ bản của các hộ gia đình (tình trạng nhà ở, vườn hộ, bảo hiểm y tế, thu nhập…); có các văn bản về chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước; tư vấn, hướng dẫn các kỹ thuật về làm vườn, chăn nuôi; người dân có thể tương tác, phản ánh các thông tin ( trao đổi, học tập các thông tin bổ ích về khoa học kỹ thuật, cơ chế, chính sách....; tư vấn, hỏi đáp; giám sát các nội dung trong thôn). Ngoài ra tùy điều kiện mỗi thôn sẽ có đặc trưng riêng, như: Học tập cộng đồng, xây dựng bản đồ ngập lụt ở Nam Bắc Thành; giám sát, truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông sản tại thôn Hà Thanh, xã Tượng Sơn... Trong năm 2022, các huyện, thành phố, thị xã tiếp tục xây dựng thêm 13 mô hình thôn thông minh.

 *\* Đánh giá chung về tiêu chí Môi trường và cảnh quan nông thôn: Đạt khoảng 60% so với yêu cầu; khối lượng chủ yếu là cấp nước sạch từ công trình tập trung; xử lý nước thải sinh hoạt hộ gia đình; xử lý rác thải tập trung quy mô cấp tỉnh.*

 *2.3.8 Tiêu chí Dịch vụ hành chính công*

*a) Yêu cầu*

*- Có hạ tầng mạng cáp quang đến tất cả các thôn; có mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II; có cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kết nối mạng chuyên dùng phục vụ hội nghị trực tuyến liên thông 3 cấp (tỉnh, huyện, xã)*

*- Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 toàn hệ thống 3 cấp (tỉnh, huyện, xã); tỷ lệ thủ tục hành chính giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 75%*

*- Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được duy trì ở tốp khá trở lên (tối thiểu đạt 65 điểm).*

*- Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh đạt tối thiểu 85%*

*- Trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh hoạt động hiệu quả theo quy định của Bộ Lao động, Thương binh và xã hội*

 *b) Kết quả triển khai thực hiện*

 *- Hạ tầng mạng cáp quang đến tất cả các thôn*: Đến nay còn 16 thôn chưa có hạ tầng mạng cáp quang (đã có thêm 10 thôn được phát triển hạ tầng cáp quang viễn thông). Dự kiến đến 2024 hoàn thành; khó khăn: Do kinh phí triển khai hạ tầng tới các thôn lớn, nên các doanh nghiệp đang tiếp tục trình Tổng công ty để hỗ trợ kinh phí triển khai

 *- Đầu tư mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II*: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 28/2/2022 phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Thuê mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”, hiện nay, Sở Thông tin và Truyền thông đang triển khai thủ tục liên quan để triển khai. Dự kiến năm 2023 sẽ hoàn thành nội dung này.

 *- Về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kết nối mạng chuyên dùng phục vụ hội nghị trực tuyến liên thông 3 cấp (tỉnh, huyện, xã)*: Hiện tại đã thực hiện 100%

 *- Về dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 toàn hệ thống 3 cấp (tỉnh, huyện, xã):* Theo thống kê trên Cổng thông tin Dịch vụ công trực tuyến: (Số liệu thống kê từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/9/2022) là 79.150 hồ sơ, đạt tỷ lệ 31,81%. Trong đó:

+ Cấp tỉnh: Tổng số hồ sơ nộp trực tuyến là 21.646 hồ sơ, đạt tỷ lệ 19,7%.

+ Cấp huyện: Tổng số hồ sơ nộp trực tuyến là 13.205 hồ sơ, đạt tỷ lệ 35,7%.

+ Cấp xã: Tổng số hồ sơ nộp trực tuyến là 44.299 hồ sơ, đạt tỷ lệ 43,44%

*- Về Chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh:* Năm 2016: xếp hạng 39/63; năm 2017: xếp hạng 33/63; năm 2018: xếp hạng 23/63; năm 2019: xếp hạng 27/63; năm 2020: xếp hạng 21/63 (tăng 18 bậc so với năm 2016, tăng 06 bậc so với năm 2019); năm 2021: xếp hạng 27/63 (giảm 06 bậc so với năm 2020).

*- Về Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh:* Sở Nội vụ đã tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng với việc bố trí, sử dụng, đào tạo đúng chuyên ngành, chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự tận tụy trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), đặc biệt là đội ngũ CBCCVC làm công tác tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị, địa phương về việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức, văn hóa công vụ tại các đơn vị, địa phương. Kết quả, tháng 5/2021, Bộ Nội vụ công bố chỉ số SIPAS năm 2020 của tỉnh đạt 89,13%; tháng 5/2022 Bộ Nội vụ công bố chí số SIPAS năm 2021 của tỉnh đạt 91,17%.

*- Trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh hoạt động hiệu quả theo quy định của Bộ Lao động, Thương binh và xã hội:* Đã thực hiện tốt, hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ được quy định: Tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động và cung cấp thông tin thị trường lao động miễn phí cho người lao động; tổ chức thực hiện các hoạt động giao dịch việc làm, xây dựng dữ liệu người tìm việc, việc làm trống để kết nối cung cầu lao động; thực hiện đúng quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của trung tâm dịch vụ việc làm…

 *\* Đánh giá chung: Tiêu chí Dịch vụ hành chính công đạt khoảng 60% so với yêu cầu.*

 *2.3.9 Tiêu chí An ninh, trật tự - an toàn xã hội*

 *a) Yêu cầu*

- Đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội và bình yên trên địa bàn toàn tỉnh; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc được phát huy hiệu quả.

 - Có mô hình giám sát, đảm bảo an ninh, trật tự áp dụng công nghệ tiên tiến hoạt động hiệu quả.

 *b) Kết quả đã triển khai*

 - Đã tổ chức 815 cuộc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cho Nhân dân về các quy định về bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, các phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội ở địa bàn nông thôn...Phát động sâu rộng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, gắn liền với các phong trào khác, như: Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Cả tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”;…

 - Lực lượng công an các cấp đã làm tốt công tác dự báo tình hình, nắm chắc diễn biến động hoạt động của các đối tượng; tập trung triển khai thực hiện nhiều chương trình, kế hoạch, biện pháp công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực; nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; quản lý chặt chẽ hoạt động của các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

 - Tổ chức 125 lượt kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện tiêu chí An ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới tại các xã phấn đấu đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu.

 - Xây dựng mới, duy trì, nhân rộng 50 loại mô hình tổ chức quần chúng tự quản về an ninh, trật tự ở cơ sở, tiêu biểu như: Mô hình “Camera an ninh”, “Khu dân cư bình yên, chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Khu dân cư an toàn về phòng cháy và chữa cháy”, “Tổ liên gia tự quản về an ninh, trật tự”, “Tổ công nhân vì môi trường xanh - Tự quản về an ninh, trật tự”...

 *\* Đánh giá chung: Tiêu chí An ninh, trật tự - an toàn xã hội cơ bản đạt chuẩn.*

 *2.3.10 Tiêu chí Chỉ đạo, điều phối thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới*

 *a) Yêu cầu*

- Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình nông thôn mới tỉnh được kiện toàn tổ chức đảm bảo đưa cả hệ thống chính trị vào cuộc và hoạt động hiệu quả

 - Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh hoạt động chuyên trách, chuyên nghiệp, hiệu quả

 *b) Kết quả đã triển khai*

 *- Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình nông thôn mới tỉnh*: Giai đoạn 2021-2025 Ban Chỉ đạo tỉnh được thành lập theo đúng quy định của Trung ương với đầy đủ các thành phần trong hệ thống chính trị, tổ chức đoàn thể xã hội, ban, ngành đảm bảo yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo được cả hệ thống chính trị và toàn xã hội thực hiện và tham gia thực hiện Chương trình. Trưởng Ban Chỉ đạo là Chủ tịch UBND tỉnh, các Phó Trưởng ban Chỉ đạo là các Phó Chủ tịch UBND tỉnh và Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo gồm đầy đủ Giám đốc các sở, thủ trưởng các ngành, tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị và tổ chức chính trị xã hội.

 *- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh:* Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Văn bản số 01/BCĐ CTMTQG ngày 14/4/2022 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia về việc kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2591/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 về việc kiện toàn Văn phòng Điều phối thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Hà Tĩnh.

 *\* Đánh giá chung:* *Tiêu chí Chỉ đạo, điều phối thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt khoảng 70%.*

 **4. Kết quả thực hiện các chương trình/dự án trọng điểm:**

4.1. Dự án “Đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ vùng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với quản lý mã số vùng, xây dựng các cơ sở bảo quản, chế biến sâu các sản phẩm nông sản chủ lực tỉnh Hà Tĩnh”

 Chưa có chương trình/dự án. Đối với các dự án hạ tầng vùng nôi trồng thủy sản Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đề xuất Tổng cục Thủy sản hỗ trợ thực hiện thực hiện 06 dự án trọng điểm ưu tiên về đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ vùng nuôi tôm tập trung nhưng đến chưa có ý kiến trả lời. Lĩnh vực Lâm nghiệp: Đối với nội dung đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ vùng sản xuất tập trung thuộc lĩnh vực Lâm nghiệp sẽ không đề xuất thực hiện Dự án trọng điểm ưu tiên mà thực hiện theo chính sách tại Nghị quyết số 51/2021/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

 4.2. Dự án xây dựng, kết nối hòa mạng các công trình cấp nước sạch tập trung nông thôn trong tỉnh và hỗ trợ xây dựng các công trình nhỏ lẻ hộ gia đình, cụm dân cư đối với các vùng không xây dựng được các công trình cấp nước tập trung.

 Giai đoạn 2022-2025 tỉnh đã bố trí từ nguồn vốn Ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới với kinh phí 350 tỷ đồng đầu tư xây dựng, nâng cấp 18 dự án cấp nước tập trung.

 4.3. Dự án “Xây dựng Trung tâm sản phẩm OCOP tỉnh Hà Tĩnh”

 Chưa có chương trình/dự án. Sở Công Thương đã có văn bản đề nghị Bộ Công Thương hỗ trợ và hướng dẫn các nội dung thuộc lĩnh vực xây dựng thí điểm tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; hiện Bộ Công Thương đang nghiên cứu để ban hành các quy định về điểm bán hàng, Trung tâm OCOP giai đoạn 2021-2025.Sở Công Thương đã chủ động khảo sát, làm việc với một số doanh nghiệp đối với nội dung xây dựng Trung tâm OCOP tỉnh Hà Tĩnh.

 4.4. Dự án “Đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn với công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường” quy mô cấp tỉnh đảm bảo tiêu chuẩn và nâng cấp, xây dựng một số điểm xử lý rác thải khác theo quy hoạch

 Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ tỉnh ủy và được Ban Thường vụ tỉnh uỷ thống nhất điều chỉnh tiến độ xây dựng Nhà máy xử lý rác tập trung phía Bắc từ năm 2023 sang năm 2032. Trước mắt thống nhất cho các địa phương chủ động phương án đầu tư đảm bảo việc xử lý rác thải sinh trên địa bàn từ nay đến năm 2032 *(trên cơ sở soát xét xử lý, chuyển đổi thay thế các khu xử lý hiện trạng trong thời hạn khoảng 10 năm)*; đồng thời chuẩn bị các điều kiện thu hút đầu tư chuyển đổi nâng công suất 2 nhà máy (tại xã Kỳ Tân - huyện Kỳ Anh; xã Cẩm Quan - huyện Cẩm Xuyên).

 4.5. Dự án “Xây dựng mô hình du lịch, trải nghiệm nông thôn mới gắn với phát huy các giá trị văn hóa địa phương”

 Chưa có chương trình/dự án. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã mời Viện kinh tế và du lịch nông nghiệp và phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức khảo sát các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tại các huyện. Năm 2022 bố trí kinh phí sự nghiệp từ nguồn vốn nông thôn mới xây dựng 2 mô hình du lịch nông thôn gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống với kinh phí 1,2 tỷ đồng.

 4.6. Dự án “Xây dựng thí điểm mô hình khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu thông minh”, “xã nông thôn mới thông minh” và mô hình kiến trúc nông thôn

 Chưa có chương trình/dự án. Các huyện, thành phố, thị xã đã triển khai xây dựng thí điểm 21 mô hình Khu dân cư thông minh và 06 xã nông thôn mới thông minh.

 4.7. Dự án công nghệ số nông thôn mới, OCOP (xây dựng bộ dữ liệu số, mã số, quản lý điều hành, giám sát...)

 Năm 2022 đã bố trí kinh phí 1,5 tỷ đồng từ nguồn vốn trung ương thực hiện Chương trình MTQG để thực hiện chuyển đổi số trong Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 1, tuy nhiên quá trình triển khai thực hiện gặp nhiều khó khăn.

 4.8. Dự án “Thực hiện đồng bộ hóa trong việc thu gom, phân loại, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt tại hộ gia đình và cụm dân cư trong toàn tỉnh”

 Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thống nhất sẽ hỗ trợ tỉnh Hà Tĩnh thực hiện thí điểm xây dựng 10 mô hình xử lý nước thải sinh hoạt cho khu vực nông thôn từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường. Sở Tài Nguyên và Môi trường đã phối hợp với các địa phương khảo sát, chọn 10 mô hình xử lý nước thải và có Văn bản gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị hỗ trợ.

 4.9. Dự án “Kiểm kê, xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát triển các di tích, di sản văn hóa tỉnh Hà Tĩnh”: Chưa có chương trình/dự án.

**II. Đánh giá chung:**

Việc triển khai thực hiện Đề án thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới đã được Tỉnh ủy, HĐND, Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được Thủ tướng chính phủ giao tại Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020; Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; HĐND ban hành hệ thống các cơ chế, chính sách; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện và các văn bản triển khai, chỉ đạo xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, tổ chức làm việc với các Bộ, ngành Trung ương; các sở, ngành theo chức năng nhiệm vụ được giao đã chủ động tham mưu UBND tỉnh các giải pháp triển khai thực hiện; địa phương xây dựng kế hoạch và ban hành chính sách thực hiện. Đến nay, đã đạt được một số kết quả bước đầu khá tích cực, tuy nhiên trong quá trình thực hiện gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là về nguồn lực thực hiện, phát triển kinh tế nông thôn nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn;... Căn cứ 10 tiêu chí, 42 chỉ tiêu xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, đến nay mức độ đạt chuẩn và khả năng hoàn thành đến năm 2025 cụ thể như sau:

 - Có 02/10 tiêu chí cơ bản đạt, gồm: Quy hoạch và An ninh trật tự xã hội;

 - Có 03/10 tiêu chí có khả hoàn thành, gồm: Dịch vụ hành chính công; Giáo dục và Y tế; Chỉ đạo, điều phối thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới;

 - Có 05 tiêu chí khó có khả năng hoàn thành nếu không có sự nỗ lực phấn đấu và nguồn lực hỗ trợ, gồm:

 + ***Cơ sở hạ tầng kết nối và tích ứng với biến đổi khí hậu*** *(Hệ thống thủy lợi do tỉnh quản lý đồng bộ với hệ thống thủy lợi của các đơn vị cấp huyện theo quy hoạch, đảm bảo an toàn, mỹ quan và thích ứng với biến đổi khí hậu; một số công trình giao thông trọng điểm tỉnh đề xuất mà Trung ương chưa đưa vào kế hoạch trung hạn 2021-2025);*

 + ***Phát triển kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững*** *(Tối thiểu có 50% diện tích sản phẩm chủ lực của tỉnh được tổ chức sản xuất tập trung, đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ, được cấp và được quản lý mã số vùng trồng chung trên toàn tỉnh bằng công nghệ hiện đại; Có ít nhất 3 sản phẩm chủ lực có nhà máy/doanh nghiệp tổ chức chế biến sâu sản phẩm với tỷ lệ ít nhất 50% sản lượng được chế biến; Ít nhất 80% hợp tác xã hoạt động hiệu quả, trong đó 40% được xếp loại khá trở lên, hoạt động đa dịch vụ trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản)*;

 + ***Văn hóa*** (*Trung tâm văn hóa tỉnh, Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh, Trung tâm văn hóa thanh thiếu nhi tỉnh tổng nhu cầu vốn 200 tỷ đồng nhưng chưa huy động được nguồn vốn*);

 + ***Môi trường và cảnh quan nông thôn*** *(Tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn được sử dụng nước sạch từ các nguồn theo quy chuẩn đạt tối thiểu 55%, trong đó từ công trình cấp nước tập trung tối thiểu 50%; Tối thiểu 35% hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả)*;

 + ***Việc làm - Thu nhập - Hộ nghèo*** *(do chỉ tiêu “Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2025 đạt tối thiểu 60 triệu đồng” rất khó có khả năng để hoàn thành (năm 2022 dự ước đạt khoảng 39,56 triệu đồng).*

 **III. Khó khăn, vướng mắc**

**1.** Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Đề án Thí điểm xây dựng tỉnh đạt chuẩn NTM chưa được thường xuyên, liên tục, kết quả đạt được chưa cao; đến nay, mới có 8 sở, ngành ban hành kế hoạch Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh ban hành kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Đề án tỉnh NTM theo yêu cầu tại Kế hoạch số 3004/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh; còn một 03 Sở chưa ban hành kế hoạch, gồm: Văn hóa - Thể thao và Du lịch; Nội vụ; Lao động, Thương binh và Xã hội.

 **2.** Các Bộ tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 với nhiều chỉ tiêu, tiêu chí yêu cầu cao hơn giai đoạn trước nên việc nâng cấp, cập nhật để đảm bảo đạt chuẩn theo yêu cầu mới đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, NTM nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; huyện đã đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới gặp nhiều khó khăn, cần nguồn lực. Đối với huyện đạt chuẩn NTM; thị xã, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới yêu cầu 100% phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh, nội dung này đang khó khăn.

 **3.** Tiến độ triển khai thực hiện một số chỉ tiêu về huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu còn chậm, khối lượng cần thực hiện khá lớn:

 - Về huyện đạt chuẩn nông thôn mới: Các huyện chưa đạt chuẩn *(Lộc Hà, Hương Khê, Kỳ Anh)* đều là huyện khó khăn, các tiêu chí chưa đạt khối lượng thực hiện còn nhiều, cần nguồn lực lớn, nhất là huyện Hương Khê nhu cầu kinh phí để đạt chuẩn khá lớn, nhất là đường giao thông, cơ sở vật chất văn hóa, nước sạch,...

 - Về huyện Nghi Xuân xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch: Tiến độ thực hiện còn chậm, nội dung, khối lượng công việc cần thực hiện khá lớn, như: Về chỉ tiêu 100% xã đạt chuẩn nâng cao, hiện mới có 5 xã đạt, các xã còn lại khối lượng lớn, như: nâng cấp hệ thống hạ tầng giao thông trục xã, liên xã, trục thôn đã xuống cấp; xây dựng trường học theo chuẩn mới; đầu tư hệ thống nước sạch; phát triển sản phẩm OCOP đạt chuẩn... và các tiêu chí huyện *(Kinh tế; Môi trường; Chất lượng môi trường sống;...).*

 **4.**Tiến độ triển khai thực hiện một số nội dung, tiêu chí tỉnh nông thôn mới tiến độ chậm, còn gặp khó khăn, như:

 - Về giao thông: Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Bộ Giao thông vận tải đã ưu tiên cân đối bố trí khoảng 23.625 tỷ đồng để thực hiện đầu tư các dự án[[2]](#footnote-2), trong đó tập trung cho hoàn thiện tuyến đường bộ cao tốc Bắc Nam nhánh phía Đông đoạn qua Hà Tĩnh, ưu tiến bố trí nguồn vốn để hoàn thành nâng cấp mở rộng QL.8 đoạn Km37-Km85, đầu tư nâng cấp QL.8C đoạn Thiên Cầm - QL.1 và đoạn QL.8 - đường Hồ Chí Minh; vì vậy, trong giai đoạn 2021-2025, Bộ Giao thông vận tải chưa xem xét đầu tư nâng cấp, xây dựng các công trình giao thông mà tỉnh đề xuất *(nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1 đoạn Km561+00 - Km587+00 qua thị xã kỳ Anh và Khu kinh tế Vũng Áng; nâng cấp Quốc lộ 15 đoạn Km369+00 - Km395+700 (Lạc Thiện - Khê Giao); nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn tránh thành phố Hà Tĩnh; nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn qua trung tâm thị xã Kỳ Anh và Khu kinh tế Vũng Áng; nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 12C đoạn từ cảng Vũng Áng đến đường Hồ Chí Minh,...).*

 - Về Thủy lợi: Một số hạng mục công trình cần thực hiện nhưng chưa có nguồn đầu tư như: Làm mới hồ Trại Dơi (huyện Hương Khê); nâng cấp, sửa chữa các hồ chứa như: Khe Sung, Hồ Chà Rương, Hồ Khe Mui, Hồ Khe Sông, Hồ Khe Du, Hồ Khe Vang, Đập Rú Nón, Hồ Khê Đập, Hồ Khe Oi, Hồ Đập Am, Hồ Kim Thành, Hồ Liên Hoàn; nạo vét tu bổ một số tuyến trục tiêu chính như: Trục tiêu Rào Trẻn, sông Cầu Sông - Cầu Già, Hói Trộ (huyện Thạch Hà); Trục tiêu Đức Lạng (huyện Đức Thọ); Rào Mỹ Dương (huyện Nghi Xuân); Hệ thống tiêu thoát Sông Nhe (huyện Can Lộc); Trục tiêu sông Quèn - Kênh Xô Viết (huyện Cẩm Xuyên); Trục tiêu Đồng Nhà Ngâm (huyện Vũ Quang).

 - Về nước sạch tập trung: Hiện nay, tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung mới đạt 21,7%, để đảm bảo đến năm 2025 tỷ tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung đạt tối thiểu 50% cần phải đầu tư xây dựng hệ thống nhà máy và mạng lưới đường ống các công trình cấp nước tập trung với nguồn kinh phí rất lớn, trong khi nguồn ngân sách trung ương, tỉnh đầu tư còn hạn chế.

 - Về Văn hóa: Chưa có kinh phí để nâng cấp Trung tâm văn hóa tỉnh, Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh, Trung tâm văn hóa thanh thiếu nhi tỉnh.

 - Hiện Trung ương chưa có hướng dẫn về Quy định đánh giá Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đạt chuẩn quốc gia; Trung tâm sản phẩm OCOP tỉnh.

 - Về Giáo dục: Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học có nhiều nội dung yêu cầu cao hơn nên việc nâng cấp, xây dựng để đảm bảo tối thiểu 80% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia tối thiểu mức độ 1 đang gặp khó khăn về kinh phí và thời gian thực hiện.

 - Việc đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất còn chậm, sản xuất theo hình thức hợp tác liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị chưa trở thành phổ biến; việc thu hút doanh nghiệp đầu tư các dự án mới vào phát triển sản xuất quy mô lớn, tạo đột phá đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp còn gặp khó khăn; năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh nhiều sản phẩm hàng hóa chủ lực mặc dù đã được cải thiện, nhưng vẫn còn thấp, quy mô hàng hóa còn nhỏ; việc áp dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất chưa nhiều; nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển còn chậm; một số chương trình, dự án đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh quy mô lớn phát huy hiệu quả chưa cao, triển khai gặp khó khăn vướng mắc[[3]](#footnote-3); ... Chất lượng hoạt động của HTX đang còn rất hạn chế: Nhiều HTX chủ yếu vẫn đang hoạt động theo mô hình HTX kiểu cũ; hoạt động của HTX quy mô còn nhỏ lẻ, khó mở rộng.

 **5.** Các chương trình/dự án trọng điểm thiếu sự tập trung triển khai thực hiện; nguồn vốn khó khăn; sự tham gia, hỗ trợ của các Bộ, ngành trung ương còn hạn chế *(theo Đề án có 9 chương trình/dự án trọng điểm nhưng chỉ có Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định hỗ trợ triển khai thực hiện)*.

 **6.** Tổng nhu cầu nguồn vốn thực hiện Đề án tỉnh Hà Tĩnh thí điểm đạt chuẩn nông thôn mới và huyện Nghi Xuân đạt nông thôn mới kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với du lịch là 47.779 tỷ đồng, trong đó: Ngân sách trung ương phân bổ hàng năm vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 4.820 tỷ đồng; ngân sách tỉnh 3.752 tỷ đồng; ngân sách huyện, xã 3.084 tỷ đồng; vốn đề xuất giữ lại phần đấu giá đất các khu tái định cư đã hoàn thành dự án và nguồn thu các dự án mới phát sinh trên địa bàn được để lại tỉnh 1.817 tỷ đồng; lồng ghép các chương trình, dự án 4.824 tỷ đồng; vốn doanh nghiệp 9.181 tỷ đồng; vốn tín dụng 6.588 tỷ đồng; vốn dân và xã hội hóa khác 13.713 tỷ đồng. Tuy nhiên việc huy động, bố trí cân đối các nguồn lực để xây dựng Đề án gặp nhiều khó khăn, do Trung ương không phân bổ theo đề xuất như trong Đề án, ngân sách tỉnh khó khăn nên bố trí còn hạn chế, cụ thể:

 - Ngân sách trung ương: Tổng nhu cầu đề xuất hỗ trợ là 4.820 tỷ đồng, tuy nhiên giai đoạn 2021-2025 Trung ương chỉ bố trí khoảng 1.178,935 tỷ đồng *(nguồn đầu tư phát triển 763,82 tỷ đồng, vốn nước ngoài cho Chương trình nông thôn mới để thực hiện Chương trình đầu tư Phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn 165,115 tỷ đồng, nguồn sự nghiệp khoảng 250 tỷ đồng)* để triển khai thực hiện Chương trình, chưa bố trí nguồn vốn thực hiện Đề án tỉnh nông thôn mới nên một số nội dung, nhiệm vụ chưa triển khai thực hiện được.

 - Ngân sách tỉnh: Tổng nhu cầu theo Đề án 3.752 tỷ đồng, giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh bố trí khoảng 1.220 tỷ đồng, bằng 32,5%, gồm vốn trung hạn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 250 tỷ đồng và dự toán bố trí thực hiện cơ chế chính sách xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới khoảng 970 tỷ đồng, còn thiếu 2.532 tỷ đồng.

 - Việc khâu nối, đề xuất các Bộ, ngành trung ương hỗ trợ từ nguồn vốn dự phòng, thực hiện các chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và ưu tiên trong việc bố trí, lồng ghép các dự án đầu tư thuộc ngành để thực hiện Đề án tiến độ còn chậm và gặp nhiều khó khăn.

 **7.** Nhiều địa phương thiếu sự tập trung trong chỉ đạo, triển khai xây dựng đô thị văn minh, tiến độ chậm và khó khăn về nguồn lực; chưa có cơ chế, chính sách hỗ trợ xây dựng đô thị văn minh. Theo yêu cầu Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới/thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 yêu cầu 100% phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh theo quy định tại Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 18/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh. Tuy nhiên, theo báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đến nay trong số 34 phường, thị trấn trên toàn tỉnh chưa có phường, thị trấn nào được công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh theo Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 18/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

 **B. NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI**

 **1.** Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 04-NQ/TU ngày 15/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án "Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021-2025"; Quyết định số 3004/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 42/KH-BCĐ ngày 21/7/2022 của Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện các chương trình MTQG; xây dựng đô thị văn minh và Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình NTM giai đoạn 2021-2025.

 **2. Đối với các sở, ngành cấp tỉnh:**

 - Bám sát Quyết định số 3004/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 17/7/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới” khẩn trương rà soát, đánh giá lại mức độ đạt chuẩn các mục tiêu, tiêu chí tỉnh nông thôn mới xây dựng Kế hoạch, phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra.

 - Các sở ngành theo tiêu chí phụ trách tiếp tục kết nối với các bộ ngành trung ương đề xuất triển khai thực hiện các mô hình thí điểm theo Đề án tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; liên hệ, thống nhất với bộ ngành trung ương về hướng dẫn thực hiện và đánh giá đối với một số chỉ tiêu tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, như: Trung tâm sản phẩm OCOP của tỉnh; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đạt chuẩn quốc gia;...

 - Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương tổ chức thực hiện đồng bộ tất cả các chỉ tiêu, tiêu chí đảm bảo phát triển một cách toàn diện; cần tập trung cao để có sự chuyển biến nhanh về chiều sâu, vững chắc, nhất là các nội dung sau: Phát triển kinh tế nông thôn tổng hợp, nâng cao thu nhập cho người dân, cơ cấu lại ngành nông nghiệp hiệu quả, đẩy mạnh kinh tế số, có kết quả đầu ra cụ thể; nước sạch, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt, công trình vệ sinh hộ gia đình; đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, từng bước phát triển du lịch nông thôn; thực hiện có hiệu quả Chương trình Mỗi xã một sản phẩm, nâng cấp các sản phẩm đã đạt chuẩn OCOP (xây dựng sản phẩm đạt chuẩn OCOP 4 sao, 5 sao, có sản phẩm OCOP xuất khẩu).

 - Ưu tiên nguồn lực tập trung triển khai các chương trình/dự án trọng điểm, tăng cường kết nối, làm việc với các Bộ, ngành trung ương hướng dẫn, hỗ trợ nguồn lực triển khai thực hiện.

 **3. Đối với cấp huyện:**

 Các huyện, thành phố, thị xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM giai đoạn 2016 – 2020, căn cứ Bộ tiêu chí huyện đạt chuẩn nông thôn mới quy định tại Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh tổ chức rà soát mức độ đạt chuẩn, xây dựng kế hoạch duy trì, nâng cấp các tiêu chí hoàn thành trước ngày 15/4/2023 và tổ chức thực hiện đảm bảo đạt chuẩn trước ngày 31/12/2023. Tập trung chỉ đạo các huyện Lộc Hà, Kỳ Anh đạt chuẩn nông thôn mới; thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong năm 2023; phấn đấu đến năm 2024 có 100% huyện đạt chuẩn, thành phố, thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đối với 03 huyện *(Thạch Hà, Đức Thọ, Can Lộc)* tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu xây dựng huyện đạt chuẩn NTM nâng cao theo Đề án được phê duyệt, cần tập trung cao thực hiện các nội dung, tiêu chí: Thu nhập; nước sạch tập trung; chất lượng môi trường sống… Huyện Nghi Xuân thực hiện có hiệu quả Đề án huyện đạt chuẩn NTM kiểu mẫu, điển hình về văn hóa gắn với phát triển du lịch. Rà soát, đánh giá mức độ đạt chuẩn các phường, thị trấn theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2022 của Thủ tướng chỉnh phủ về việc Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh; xây dựng kế hoạch, giải pháp tổ chức thực hiện đảm bảo đến hết năm 2024 có 100% phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

 **4. Đối với các xã:**

 - Các xã đã được công nhận đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu theo các Bộ tiêu chí giai đoạn 2016-2020 căn cứ các Quyết định: số 36/2022/QĐ-UBND về việc ban hành Bộ tiêu chí xã NTM, xã NTM nâng cao; số 38/2022/QĐ-UBND về việc ban hành quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thực hiện trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 tổ chức rà soát mức độ đạt chuẩn, xây dựng kế hoạch nâng cấp, cập nhật các tiêu chí hoàn thành trước ngày 15/4/2023 và tổ chức thực hiện đảm bảo đạt chuẩn trước ngày 31/12/2023. Các xã đã đạt chuẩn tập trung cao xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu để đảm bảo tính liên tục, bền vững và có chiều sâu, đảm bảo tối thiểu có 50% số xã đạt chuẩn nâng cao, 10% xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

 - *Đối với 04 xã chưa đạt chuẩn thuộc huyện Hương Khê*: Tập trung cao lãnh đạo, chỉ đạo và ưu tiên bố trí nguồn lực; gắn trách nhiệm đối với người đứng đầu ở địa phương, cơ sở; giao tổ chức có tiềm lực về ngân sách, nhân lực có trách nhiệm đỡ đầu xã khó khăn… Có giải pháp khả thi đối với một số nội dung, tiêu chí khó, như: đường giao thông; tỷ lệ lao động qua đào tạo; trường học; thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn; môi trường; Khu dân cư đạt chuẩn.

 **5.** Tập trung chỉ đạo đảm bảo đạt chuẩn các nội dung, tiêu chí về tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trong năm 2024 theo Quyết định số 321/QĐ-TTg ngày 8/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, phấn đấu đến năm 2025 đạt chuẩn tỉnh nông thôn mới.

 **6.** Hoàn thiện các tiêu chí cấp tỉnh, ưu tiên phát triển các hạ tầng trọng yếu, đảm bảo kết nối đồng bộ, hài hòa giữa phát triển công nghiệp với nông nghiệp, giữa đô thị và nông thôn, giữa vùng khó khăn với vùng động lực phát triển. Tập trung sớm hiện thực hóa mục tiêu Hà Tĩnh trở thành một trong những cực phát triển của khu vực; tăng năng lực ngân sách, ưu tiên tái đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và xây dựng nông thôn mới, cân bằng sự phát triển nền kinh tế theo hướng xanh, bền vững.

 **7.** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan tập trung chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng đô thị văn minh theo Quyết định số 04/2022/QĐ-TTg ngày 18/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định tiêu chí, trình tự, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh, phấn đấu đến hết năm 2024 có 100% phường, thị trấn đạt chuẩn đô thị văn minh.

 **8.** Huy động các nguồn lực xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới; tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Trung ương; lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn đầu tư của các Chương trình, Dự án; xúc tiến, kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh các hình thức xã hội hóa đầu tư; tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách giai đoạn 2022-2025 đã được HĐND tỉnh thông qua.

 **C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

 **1. Đối với Bộ, ngành trung ương:**

 - Ưu tiên hỗ trợ tỉnh khoảng 3.867 tỷ đồng *(phần còn thiếu so với nhu cầu Đề án)* từ các nguồn vốn dự phòng, bố trí các nguồn vốn từ các chuyên trình Chuyên đề thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, các nguồn vốn khác do Bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý để triển khai thực hiện các tiêu chí, dự án

 - Bộ Y tế sớm ban hành hướng dẫn về Quy định đánh giá Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đạt chuẩn quốc gia; Bộ Cương thương sớm ban hành quy định về Trung tâm sản phẩm OCOP tỉnh;

- Hỗ trợ Hà Tĩnh triển khai các mô hình thí điểm và các chương trình/dự án ưu tiên thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

 **2. Đối với Tỉnh ủy:**

 - Tiếp tục tập trung chỉ đạo, huy động cả Hệ thống chính trị quyết tâm thực hiện thành công mục tiêu tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

 - Tiếp tục chỉ đạo các Đoàn công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương thực hiện các mục tiêu xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới.

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác huy động nguồn lực từ Trung ương, vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi hàng năm để thực hiện các tiêu chí tỉnh nông thôn mới (thiếu 6.400 tỷ đồng để thực hiện các tiêu chí hạ tầng).

- Xem xét đưa kết quả hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới là một nội dung quan trọng khi đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với các tổ chức, cá nhân.

**3. Đối với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh:**

- Chỉ đạo các sở, ngành tiếp tục khâu nối với các Bộ, ngành trung ương ưu tiên trong việc bố trí, lồng ghép các dự án đầu tư, xây dựng các mô hình thí điểm theo nội dung, tiêu chí của ngành phụ trách.

- Ngoài các chính sách của tỉnh, xem xét ưu tiên bố trí khoảng 2.532 tỷ đồng phần ngân sách tỉnh còn thiếu so với nhu cầu Đề án để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới từ các nguồn tăng thu tiết kiệm chi và các nguồn thu khác (đã trừ nguồn vốn trung hạn tỉnh bố trí và dự toán bố trí cơ chế chính sách xây dựng tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới) để đầu tư triển khai các tiêu chí, dự án như: Thủy lợi 387 tỷ đồng (Dự án Hệ thống thủy lợi Ngàn Trươi – Cẩm Trang giai đoạn 2, Lắp đặt hệ thống giám sát các hồ chứa, sữa chữa nâng cấp hồ chứa); Đầu tư hạ tầng các khu cụm công nghiệp, đầu tư thí điểm đồng bộ hạ tầng 01 -02 cụm công nghiệp phục vụ thu hút sản xuất tập trung các ngành nghề chế biến nông, lâm, thủy hải sản; hệ thống kho bảo quản nông sản… 75 tỷ đồng (CCN Cẩm Nhượng 5ha hoặc CCN Khe Cò giai đoạn 1: 50 ha); thực hiện tiêu chí giao dục y tế: 161 tỷ đồng; thực hiện các tiêu chí cấp huyện: 299 tỷ đồng, các tiêu chí cấp xã: 928 tỷ đồng; xây dựng đề án huyện Nghi Xuân: 220 tỷ đồng.

- Tiếp tục đề xuất Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, ngành Trung ương ưu tiên hỗ trợ tỉnh khoảng 3.867 tỷ đồng (phần còn thiếu so với nhu cầu Đề án) từ các nguồn vốn dự phòng, bố trí các nguồn vốn từ các chuyên trình Chuyên đề thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, các nguồn vốn khác do Bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý để triển khai thực hiện các tiêu chí, dự án như: Thủy lợi: 218 tỷ đồng, Phát triển sản xuất, chế biến tiêu thụ nông sản: 218 tỷ đồng; xây dựng các khu, cụm công nghiệp: 180 tỷ đồng; xây dựng trường học đạt chuẩn: 342 tỷ đồng; các công trình văn hóa: 120 tỷ đồng; công trình cấp nước: 478 tỷ đồng; thực hiện các tiêu chí cấp huyện: 765 tỷ đồng, các tiêu chí cấp xã: 353 tỷ đồng; xây dựng đề án huyện Nghi Xuân: 500 tỷ đồng..*.*

**4. Đối với Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức Đoàn thể:**

 Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới và triển khai hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của Trung ương, của tỉnh; thực hiện tốt chức năng giám sát, phản biện trong xây dựng nông thôn mới./.

**BAN CHỈ ĐẠO TỈNH**

1. Gồm: 401 cơ sở trồng trọt được cấp giấy chứng nhận VietGAP với diện tích 2.524,61ha cây trồng các loại; 15 trang trại và hộ chăn nuôi được chứng nhận VietGAHP; 16 cơ sở chế biến nông sản, thủy sản có giấy chứng nhận HACCP; 06 cơ sở chế biến nông sản, thủy sản có giấy chứng nhận GMP; 04 cơ sở chế biến giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO; [↑](#footnote-ref-1)
2. *(i) Đoạn Diễn Châu - Bãi Vọt, phần thuộc địa bàn tỉnh khoảng 1.116 tỷ đồng; (ii) Dự án cải tạo, nâng cấp QL8A đoạn Km37 - Km85+300, tỉnh Hà Tĩnh là 1.226 tỷ đồng; (iii) Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 8C đoạn từ Thiên Cầm - Quốc lộ 1 và đoạn từ Quốc lộ 8 đến đường Hồ Chí Minh là 850 tỷ đồng; (iv) Các dự án thành phần Bãi Vọt - Hàm Nghi, Hàm Nghi - Vũng Áng, Vũng Áng - Bùng với tổng số 20.433 tỷ đồng.* [↑](#footnote-ref-2)
3. Dự án chăn nuôi Bò Bình Hà, Dự án nông nghiệp công nghệ cao trên đất cát ven biển (FLC),… [↑](#footnote-ref-3)